

Các Ẳng t° Ẳo của Bình Thuấn

(1929)¹

Eugène-Marie DURAND

Giới thiệu :

Sau Ẳy là bản dịch bài tã Ẳ Ẳ “Các Ẳng t° Ẳo của Bình Thuấn, xữ nam miến Trung Kỳ” Ẳng trên báo “Niên Giám H¶i Thøa Sai Nũsc Ngoài”. Tuy nhiên, vì tũng có th< giúp ích cho các Ẳc giã, nên xin Ẳc giới thiệu số qua vỹ t° báo nhũ sau :

Báo “Annales de la Société des Missions Etrangères” :

Năm 1898, H¶i Thøa Sai Paris bjt Ẳu xuất bản t° báo “Annales de la Société des Missions Etrangères”. T° báo này là Ẳ< thay t° báo tên : “Bulletin de l’Oeuvre des Partants” (tø năm 1888 t¶i năm 1897, Ẳc tø số 1 t¶i số 37). Møc tiêu của hai t° báo trên là Ẳũ tin tũc của H¶i Thøa Sai Paris Ẳm các ân nhân và bản h»u của H¶i.

Vì lĩ do chi»n tranh, báo “Annales de la Société des Missions Etrangères” Ẳnh bản vào tháng bãy năm 1941, và Ẳc tì»p nối v¶i t° báo “Echos Missionnaires”.

T° báo “Echos Missionnaires” xuất bản tø năm 1941 t¶i năm 1947, (tø số 1 t¶i số 34), thì Ẳ°i hình thũc và tên g¶i thành báo “Missionnaires d’Asie”. T° báo sau này tì»p tøc, (tø số 35 t¶i số 112), trong các năm 1948 t¶i 1960. Sang năm 1961, t° báo này nhũng Ẳ< cho t° báo “Revue des Missions Etrangères de Paris”, hình thũc hi»n Ẳi hũn, (tì»p ghi tø số 113 t¶i 150), t¶i năm 1967.

Cũng tø năm 1967 Ẳo, H¶i Thøa Sai Paris c¶ng tác v¶i nhi»u h¶i truy»n giáo khác tại Pháp xuất bản báo “Peuples du Monde” mà vãn còn Ẳng lũu hành tại Pháp.²

*

Bản dịch

Trong nh»ng “Tuần Lí Truy»n Giáo” hay là “Nh»ng Ngày Truy»n Giáo”³ Ẳc các t° chũc giáo hoàng là H¶i Truy»n Bá ãũc Tin, H¶i Thánh Hải Nhi và H¶i Thánh Phê-Rô Tông ãũc t° chũc Ẳnh kỹ trên kh¶p nũsc Pháp, Ẳoi khi chúng tôi Ẳã tri>n lãm, trong các khung kính, nh»ng chũng tích quũ báu của “Phòng Các ãũng T° ãũc” của chúng tôi⁵. Cũ v¶y mà trong Tuần Truy»n Giáo vøa qua tại thành phố Valenciennes (miến b¶c nũsc Pháp), tø ngày 17 t¶i ngày 24 tháng Hai, khách tham quan Ẳã có th< xúc Ẳng chiêm ngũ»ng m¶t khung ãnh Ẳng m¶t tóc của Chân Phũsc Théophane Vénard⁶, và hai cu¶n dây thøng ch%tào tø cây døa ra ; hai cu¶n dây Ẳy Ẳã dùng Ẳ< xi%t c° hai Ẳũng ãũng Kính Inê Soãn và Anna Trĩ, n» tu Vi»t Nam. Vĩ “Thiên Thần T° ãũc” của chúng ta Ẳc m¶i ngũ°i bi%t Ẳm rồi ; nhũng vỹ hai n» tu bản xữ thì ngũ°i ta Ẳng còn nh¶ gi hũn ngoài cái tên của h¶ mà thôi.

Vì Ẳã sống ngay tại nũc các n» tu Ẳy chũu kh° hình, tôi xin k< ra nũc Ẳy nh»ng gì mà tôi Ẳã thu lũm Ẳc vỹ giai Ẳoãn rất thũng cảm trong lĩch s° Giáo H¶i Vi»t Nam.

Ghi chú Ẳũ tiên h%t vỹ “Các Ẳũng t° Ẳo của Bình Thuấn” n»m trong m¶t lá thũ của Linh Møc Phan-xi-cô Xa-vi-ê Hãn (Van Camelbeke)⁷, vào nh»ng tháng cuối năm 1865. ãũc là cũ h¶i khi»n cha vi%t bũc thũ Ẳy : Hi»p Ẳsc Hoà bình gi»a nũsc Pháp và nũsc Vi»t Nam, kũ k%t ngày 05.6.1862, tuyên bố tã do tôn giáo, và nh° n»m gãn bên miến Nam Kỳ thu¶c Pháp lo Ẳm bảo vi»t thãc thi

Hiệp Ước⁸, ít n»a là trong các tỉnh phía nam miền Trung Kỳ, rừc cha Trí (Eugène Charbonnier)⁹, là vĩ chừng nhân Cừc tin của rừng Ngoài và là Cấng k%onhiCm vĩ giám mợc t° Çao, rừc cha Th<¹⁰, tài Qui Nhõn, Cã l©i đong th©i cở thuAn tiCm mà nhAn lãnh giáo phAn của mình là Qui Nhõn. Tở Sài Gòn, linh mợc Çai diCm của rừc cha là cha Hân, Cừc m¶t linh mợc trỀ Çi tháp tùng, Cã dùng ghe thuySn, ngày 05.7.1865, Çi thãm vi%ng ba tỉnh phía nam là Bình ThuAn, Khánh Hoà và Phú Yên ; trong khi Çó vào ngày 11 ti%p sau, rừc cha lên m¶t con tàu chi%nh nhỏ mà Çô Çóc Roze cho phợc vờ ngài, Ç< tSi Çi< m trung tâm giáo phAn của ngài^a phía b; c tỉnh Bình rừnh.¹¹

rừc này là chuyCn mà chúng tôi trích ra tở lá thữ báo cáo của vĩ linh mợc Çai diCm¹² :

“Khi con tSi tỉnh Bình ThuAn, con hay Cừc tin rợng hài cởt của các Kitô h»u, chừu t° Çao tài Phan Rí, Cừc chôn gi»a nõi kỀ ngoài, ngay tài chỏn pháp trỪng. Con quy%t Cừnh khai quAn lên Ç< rừSc các Cấng vS an nghỉ nõi CẮt thánh. VSi s Cừnh trên, con Çi ra Phan Rí, nõi Çai quan ÇAu tỉnh cũ ngợ ; và tài Çó, con Cừc điM phức chiêm ngừ«ng nh»ng nõi ng©i sáng của hai mừi môt (sic) Kitô h»u t° Çao và Cừc ÇYt chân lên mảnh CẮt còn Ừst máu Çao của các Cấng. Chúng con Cã nhAn ra Cừc dĩ dàng thi hài các l; c sĩ Cừc tin Ấy ; trong số có thi hài hai linh mợc bản xỪ và nặm Kitô h»u chừu chếm ÇAu ; mừi sáu Kitô h»u khác chừu xi%t c° ; chúng con còn tìm lai Cừc cả nh»ng s©i dây thợng dùng làm kh° hình các Cấng n»a !”

Vĩ ÇAu tiên trong hai linh mợc là cha Gioan rừt (?), thu¶c giáo phAn Vinh, bỉ phân sáp vì Cừc tin tở mừi nặm trỪSc, rồi chừu chếm ÇAu nặm 1858 ; vĩ thừ hai là cha rừmnicô Cãnh là vĩ chúng tôi xin nói tSi trong bài báo này.¹³

Nh»ng s©i dây thợng, di tích t° Çao quS giá, Cã Cừc g©i vS “Phòng Các rừng T° rừo” của chúng tôi vSi danh tính mừi bốn

Cấng chừng nhân Cừc tin mà, vài tháng sau khi vĩ mợc t° của h¶ chừu hành hình là cha rừmnicô Cãnh, Cã bỉ xi%t c° trong giai Çoan cuối cùng của th©i kỳ bách Çao. Các vĩ là hai thẦy giảng, hai n» tu và mừi tin h»u mà gAn nhữ tất cả ÇSu là các quan chừc trong các h¶ Çao.¹⁴

Trong số bốn mừi sáu các Tỏi tá Thiên Chúa, “Simêon Berneux... Phaolô Châu và các bản” mà hồ sữ phong chân phỪSc Cừc kh^{ai} s; ngày 13.11.1918, còn thẦy tên linh mợc Cãnh, chừu chếm ÇAu, và các n» tu Soán và TrỈ, chừu xi%t c° tài Phan Rí, thu¶c tỉnh Bình ThuAn (xỪ Trung Kỳ), vào nặm T; rừc thỪ 14-15 (1861-1862).

(trang 92 - trang 97 : vi%vS cha rừmnicô Cãnh)

(Tóm t; chuyCn cha rừmnicô Cãnh :

Ngài là ngừ©i rừ N»ng, xuẮt thân tở chừng viCn Pi-nặm, bỉ b; t tài Phan Rang rồi bỉ Çem vS tù tài Phan Rí. Hai n» tu Soán và TrỈ cũng bỉ tù tài Phan Rí. Hai chỈ Cã thuê m¶t phờ n» ngoài giáo bán bánh rong lo lén lút Çem ÇỒ æn cho cha rừmnicô và mua cho ngài m¶t tẮm chi%u mSi.

Bỉ triSừ Çình vua T; rừc k%t án t°, cha chừu chếm ÇAu trên m¶t cánh ÇÒng ngoài ô Phan Rí. Tác giã bài báo, cha Durand, vi%t ti%p :))

“M¶t anh Ç¶i binh ngoài giáo Cừc các n» tu Çang trong tù thuê tiSn Cã lén lút chôn cẮt thi hài của ngài ngay tài cánh ÇÒng nõi ngài chừu hành x°. Sau này, nhữ chúng ta Cã thẦy, linh mợc Phan-xi-cô Xa-vi-ê Hân Çem ngài vS an táng chu Çáo trong khu vỪn của ông trùm trỪng xỪ Çao Dinh Thù, tài Phan Rang ; Çó là phAn sau h%t của các hoạt Ç¶ng tông ÇỒ nõi vĩ Tỏi Tá của Thiên Chúa, cha rừmnicô Cãnh, linh mợc giáo phAn Qui Nhõn.”

(tiếp trang 97 theo nguyên bản)

Các n» tu Soàn và Trĩ chũu hành hình vài tháng tr©i sau khi cha Cãnh nhẤn Cũ©c cãnh lá thiên tu%ot° Çáo. M¶t nhân chũng C¥c biỂt Çáng tin cẤy Çã b; t ÇẦu bản CỂtrình của mình b©ng nh»ng l©i lẽ khi%m gây lúng túng cho nh»ng ai không quen vãn tở Công phũõng r©ng :

“N» tu Trĩ là bà dì ru¶t của tôi ; bà ngoài tôi Çã nhẤn dì làm con nuôi, b^ai th%odì là em gái của má tôi. Dì tên là Anna. Dì sinh tại Xóm Gò (Phan Rang) thu¶c tỉnh Bình Thuận¹⁵. Hai ngày sau khi sinh, cha mẽ dì nghĩ là dì không th< sống Cũ©c, Çã Çem cho bà ngoài tôi và má tôi nhũ con nuôi. Rồi sau Çó, cha mẽ ru¶t của dì, sau m¶t th©i gian dài sinh sống tại Phan Thi%, Çã tr^a v& Dình Thủy, thẤy cô con gái của h† nay Çã l&n và mảnh khỏe, thì muốn lấy lại.”

Chỉ Anna lúc Ấy quãng chũng mũ©i lăm tu°i rồi. Cha nuôi của chỉ tở chõi, không chũu trả con lại. Câu chuyỂn Cũ©c Çem t& các quan x° l&, các quan bu¶c ngũ©i cha có Çáo này phải trả chỉ lại v& gia Çình của chỉ. Chỉ Anna Çã hầu nhũ t; ẽ nhũ©ng bũ&c Ç< tránh m†i phi&n phũc tòa án cho các ÇẮng Çã làm chỉ nên con cái Thiên Chúa và yêu thũõng chỉ nhũ con ÇỀ của h†. Những, ngay Çem ÇẦu tiên, chỉ Çã bỏ nhà trốn Çi. Chỉ bĩ các quân tuẦn tr;c b; t lại, và ngũ©i ta Çòi trao ba mũõi làng bác thì m&i thã chỉ ra. Cô gái Çáng thũõng, vì ch&ng có Cũ©c món ti&n Ấy, Çã bỏ lại h%t cả áo quần mình mà chày v¶i v& nhà cha nuôi. Ngũ©i cha bi%t là chỉ không th< yên thân nũi nhà ông nên Çã g°i chỉ ra tỉnh Phú Yên, phía b; c Nha Trang, và tở Çó, còn Çi lên xa hũn n»a, v& tỉnh Bình ãnh. Ngũ©i cháu của chỉ thũa v& chúng tôi r©ng dì Anna Trĩ Çã sống tại Çó gần hai mũõi năm tr©i trong m¶t nhà dòng, tuy có lẽ chỉ không phải là n» tu. “Rồi, các b& trên cho phép chỉ v& thãm lại cha mẽ mình và gia nhẤp làm n» tu tr†n Ç©i trong nhà dòng Láng Mun.”¹⁶

Có lẽ chính vào th©i Çi<m này mà cu¶c Ç©i của chỉ, nhất là cái ch%t của chỉ, Çã hòa nhĩp, tuy hũi âm thãm những rất vô cùng xũng Çáng, v& cu¶c Ç©i mà ngũ©i ta nói Cũ©c là sóng gió hũn và cũng vô cùng cao cả của bà phó b& trên của chỉ là chỉ Inê Soàn.

Góc gác thu¶c giáo xử Diêm ãi&n, tỉnh Bình ãnh, chỉ Inê sinh trũ°ng trong m¶t gia Çình công giáo rất Çáo Cũc : m¶t trong các anh em của chỉ Çã Cũ©c nâng lên hàng thánh chũc là cha Hiên. Còn trỀ tu°i, chỉ Çã tở ra là m¶t ngũ©i tính khí cũng r; n và quã quy%t ; sau này, Çúng v& m¶t tính khí anh hùng, chỉ Çã ÇỒi ÇẦu lái v& các quan tri&u Çình. Ban ÇẦu, chỉ gia nhẤp nhà dòng Gia H; u, phía b; c tỉnh Bình ãnh. Sau Çó, ngũ©i ta không hi<u vì s; khác biỂt nào gi»a chỉ và bà b& trên mà chỉ tr^a lái gia Çình của mình, những v&n gi» cu¶c sống n» tu. Chỉ còn quy%t Çĩnh cho nhi&u thanh n» cùng tu°i v& chỉ dâng mình cho Chúa.

Khi ãũc cha Cuenot Th< muốn thành l&p hay tái l&p nhà dòng Láng Mun, ngài ch†n chỉ Khi%t thu¶c nhà dòng Gò Thĩ làm b& trên và chũc v& phó b& trên thì ngài trao cho chỉ Inê Soàn.

Nh»ng ngũ©i th©i Ấy không ti%c l©i ca ng®i tính can Çãm của chỉ n» tu trỀ tu°i : “Rất gan dà, Dì ch&ng có s® Ç%n ngay cả c†p.” “Ông C†p”, nói nhũ các k& ngoài giáo v&n cung kính thốt lên. Chỉ cần cãm m¶t cây gẤy l&n hay m¶t con dao phát cõ, chỉ không ngần ngài la hét khi%n c†p lũi chày m&it. N%u m¶t vài chàng trai nào Çó mà Çi qua gần chỉ buồng l©i khen ng®i nhan s; c của chỉ, nàng n» tu tháo vác và chí khí li&n tóm lấy ngay các anh chàng mà trói tr& hai tay lại ; rồi chỉ chỉ tha các chàng ra n%u các chàng hũa là sẽ vác m¶t bó củi khô v& cho nhà dòng, mà chỉ sẽ cần th&n xem h† có thi hành hay không.

“Trong nhà dòng, chỉ làm vi&c liên tục, nhất là lo tu dũ°ng linh hồn mình và lo cho các chỉ em cùng ti%b b¶ trên Çàng thiêng liêng mà nay chỉ là phó b& trên, trách nhiỂm mà chỉ kiêm v& chũc quản

chức vSi s; c, tr©i Ồi ! rñung là các ông ! Chức s; c có m¶t không hai, th; c s; c, chỉ ch© v0a có l©nh quan là giẦy Cập ngay lên Thánh Giá. rñ chỨC s; c ngu xuẤn ! Nói sao n»a vS̄ các chức s; c nhữ mẤy ông Cậy ?”

Chính ông quan bèn trả l©i chỉ n» tu :

“Mày là CỬa xẤc xŪ©c vô lí, Cã không chũu vâng l©nh ta, lại còn xem nh»ng kỀ vâng l©nh ta nhữ CỒ ngu xuẤn. Quân CẬu, Cánh Cộn nó cho ta !”

Chỉ bĩ Cánh tSi tám mŪi Cộn tSi C¶ chi%e quAn thâm của chỉ CỒ ra vì máu me. Các quan cùng các kS̄ lóc rŪ rŪ©i cũ©i chē và khinh nhào chỉ :

“rñẤy nhá ! TỖ nay trª Cì li©u mà bi%t CìSũ hỖn Cì, hay là cŪ ti%p tọc mà ạn nói h; n xŪ©c ?”

Chỉ trả l©i ngay :

“CŪ gi%t ch%t tôi Cì ! CŪ nghiS̄n nát thân tôi Cì (trong cõi xay gáo) : những bao lâu tôi còn thª CŪ©c thì tôi sẽ nói nhữ tôi Cã nói vẤy !”

Quan cho dẤn chỉ trª lại trong ngục thẤt. Thân th< nản nhân Cáng thŪi chỈ còn là m¶t v%t thŪi nhuỐm CỒ máu Cào, những ngŪ©i n» tu quả cảm lại là ngŪ©i CẬu tiên - ngŪ©i duy nhẤt - phá lên cũ©i trŪSc các bản tù mà nói :

“Hôm nay, các quan lS̄n Cã x° vSi tôi h%t sŪc của các quan, m¶t bu°i y%n ti©c cao lŪi mĩ vĩ : cái CẬu và hai chân tôi thì không hS̄ chi, những toàn thân tôi thì thẤt no Cũ các Cộn v†t. N%u ngày nào Cọ các vĩ Ấy lại x° nhữ vẤy, tôi chƑng bi%t cái thân tôi, Cã chũu Cộn v†t th% này, có suy giảm Cì hay không n»a.”

Chỉ n©m li© hai tháng tròn, chƑng th< c; a quẤy chi CŪ©c ; những không bao gi© chỉ hé môi than thª m¶t l©i cay C; ng nào. NgŪ©i ta thŪi nghe chỉ thì thẦm : “Lạy Chúa, con Cậy trên Càng Núi S†.

Những con thẤt y%u Cười C< lên tSi CỈnh núi thánh, lạy Chúa, xin hãy nâng C< con !”

M¶t lần n†, các quan cho điIn lại trŪSc m; t chỉ và chỉ bàn CỒng cảnh m¶t phần vª tuỒng phạm thánh mà các quan Cã bày vẽ ra C< nhọc mà cha rñôminicô Cảnh hồi trŪSc. H† b; t các chỉ phải giẦy xéo Thánh Giá, sách lí và tràng hạt dŪSi chân. Các chỉ tỖ chỒi, ông quan liS̄n ch©i rủa các chỉ vSi nh»ng l©i s† sàng thô tọc :

“Tài sao b†n bày lại không chũu tỖ bỏ cái tà Cào Ấy ? Sao b†n bày lại không lẤy chỒng nhữ m†i ngŪ©i Cì ? Sao lại cŪ ti%p tọc sống xẤu xa hŪ hỖng nhữ vẤy ?”

Các dơng cø dùng tra tẤn hành hà Cã CƳt Cọ, bên cảnh các chỉ, những quan án không dám b; t hai chỉ pho n» thánh thi©n phải lãnh chũu. Trái lại, quan muỒn b; t các chỉ phải mƳc áo lí của cha rñôminicô Cảnh vào ; vì các chỉ tỖ chỒi, lính tráng phải dùng sŪc mạnh mà khoác lên các chỉ tẤm áo lí. N» tu Soán không chũu mau lỀ giỖ tay ra cho nên bĩ lính Cánh ba roi. Và cái tuỒng vª mƳt vª mŪi b; t CẬu. M¶t trong các chỉ tù nhân mà sau này Cã trª thành pho tá cho nhà dòng Láng Mun Cã ghi nhS̄ và k< sỖ lại cho chúng tôi cảnh tŪi CẬu buồn Ấy :

“Ông quan lúc Cọ cho g†i nh»ng kỀ Cã chỒi Cào tSi, tỒng ngŪ©i m¶t, rồi ra l©nh cho h† phải vª mƳt các n» tu. Các Di CỪng chũu nh»ng nhọc mà Ấy dŪSi ánh mƳt tr©i gay g; t. Bªi vẤy, sŪc l; c của các Di nên ki© qu© Cọ là chũu nói tSi n†i CẬu C; n các Di cảm chũu trong lòng sâu của mình. Gi»a nh»ng kỀ chỒi Cào Cã vª mƳt các Di, có m¶t pho n» bỒng con thỖ trong tay. Quan ra l©nh cho Di Soán b% lẤy CỬa trỀ C< mỀ nó Cì qua mà tát vào mƳt Di. Di Soán tỖ chỒi :

“Ai có con thì ngŪ©i nẤy bỒng lẤy ; tôi không th< bỒng nó CŪ©c và n%u ngŪ©i ta ép tôi thì tôi sẽ CƳt nó dŪSi CẤt, chƑng có trông coi nó CẬu.”

Sau bữa cơm tối, bà Soán loan tin cuộc t^o hình sắp s^oa t^{si} cho tất cả các tù nhân C^ũc hay ; tuy nhiên ch^{ng} ai biết rõ C^ũc danh tính các nạn nhân bị ch[†]n. Bà i v^{ay}, tất cả m[†]i ng^ũi không phân biệt m[†]t ai C^ũ chu^{Ẩn} bí mình hầu Cⁱ ch^{Ấu} ch^{Ất}. Rồi, ai n^{Ấy} nghĩ ng^ũi m[†]t chút cho t^{si} n^oa C^{em}. Lúc n^oa C^{em}, con nghe tiếng bà b^ĩ trên Soán C^ả tỉnh d^{ay} tr^ũsc tất cả m[†]i ng^ũi.

T^o h[†]p lái chung quanh bà Soán và bà Tr^ĩ là bốn ch^ĩ n[»] tu khác cũng dòng Láng Mun : các ch^ĩ L[¶]c, ch^ĩ M^{ân}, ch^ĩ Y^{ên} và ch^ĩ Th^{ân}. Ch^ĩ n[»] tu Th^{ân} có n[¶]p ch^ũng t^o khai r^{ng} :

“Ch^ĩ Soán yên ủi chúng con và bảo chúng con : “V^{si} ch^ĩ, chⁱc chⁱc là ch^ĩ sẽ ch^{Ấu} ch^{Ất} ; v^ĩ phần các em, ch^ĩ ch^{Ấu} bi^{ết} sẽ xảy ra chuyện gì. (Qu^ả th^{ật}, vì chúng con m^{si} bị b[†]t cách C^{ây} ba tháng nên các quan ch^{Ấu} g^oi b^{an} án chúng con v^ĩ tr^ĩsc C^{inh}). Các em hãy gi[»] mình trong ân nghĩa cùng ãi Chúa Tr^oi và v[»]ng lòng trông c^{ay}, C^{ong} n^{an} chí !” Ch^ĩ Soán l^{áp} Cⁱ l^{áp} lái nh[»]ng l^oi C^ó cho mãi t^{si} sáng.”

Rồi nh^ũ nh[»]ng tân n^ũng Cⁱ g^{yp} tân lang, hai ch^ĩ chu^{Ẩn} bí g[†]n gh^e tr^ũsc khi m^{yc} l^{ấy} b[¶] qu^{ần} áo m^{si} C^ả d[†]n s^{an} cho ngày hôn l^ĩ vinh c^ou.

Nh^ũng gi^o chúng ta hãy tr^a lái v^{si} câu chuyện do ông trùm Buông thu^{ật} lái :

“Ngay khi gà gáy l^{ần} C^{ầu}, trong nhà tù m[†]i ng^ũi C^ũ thực d^{ay} và C[†]c kinh ban sáng. ãi c[†]c kinh xong, bà Soán bảo n^{Ấu} c^{om} : ng^ũi này thì ^{an} m[†]t chén, ng^ũi kia thì n^oa chén, m[†]t vài ng^ũi thì chỉ ^{an} vài mi^{ng}.

M[†]i ng^ũi lo cầu nguy^{ên} riêng, th^{am} thⁱ cầu xin cách s^{ốt} m^{am} : h[†] C[†]c nh[»]ng kinh gì, con th[†]c tình không bi^{ết} rõ. Nh^ũng con không h^ĩ nghe ai ca thán hay than v^{an} trách ph^{an} cả.

Tuy nhiên, m^{yt} tr^oi C^ả lên khá cao. Bà b^ĩ trên Soán ch^ot th^{ay} ông C[¶]i tr^ũang và binh lính trên sân nhà tù, li^{sn} thúc d^{oc} h[†] m[†]t chút :

“Này các ông, chúng ta phải Cⁱ t^o sáng ssm, mà gi^o này cũng C^ả mu[¶]n rồi, tại sao chúng ta v^{an} ch^{Ấu} lên C^ũng ?”

Rồi bà quay qua nói v^{si} các tù nhân có C^{ào} :

“Ai có t^{am} m^{sn} thì mang m^{sn} theo. Ai ch^ĩ có t^{am} chⁱ thì mang chⁱ theo ; tôi không bi^{ết} tất cả chúng ta có ch^{Ấu} x^o t^o h^{ết} không hay có ai C^ó sẽ C^ũc thoát khỏi.”

Bà C^{ích} thân cu[¶]n t^{am} chⁱ của bà mà k^{ep} d^ũsi cánh tay C^{em} theo : ng^ũi ta không bao gi^o x^o t^o m[†]t t[¶]i nhân ngay trên m^{yt} C^{ất} tr^{an}, t^{am} chⁱ hay t^{am} m^{sn} sau C^ó dùng C[†]c thi hài k^{ep} bí x^o. Bà Soán l^{ấy} nón C[¶]i lên C^{ầu} và ng^ũi ch^o C^oi.”

Sau cùng, ng^ũi ta g[†]i tên các k^{ep} bí k^{ết} án. Không nghe th^{ay} tên mình trong số nh[»]ng k^{ep} C^ũng C^{ầu}, ch^ĩ Soán t^o ra m^{ất} kiên nh^{an}, c^ũ d^{am} d^{am} chân trên chⁱc c^{um}, s^o tên của ch^ĩ không có trên danh sách. Tên ch^ĩ C^ũc g[†]i sau cùng h^{ết}, và ch^ĩ không c^{am} C^ũc mình C^ả nh^{ay} lên vì vui m^{ong}. Ch^ĩ nói :

“Có lúc tôi C^ả s^o bí tr^ũt trong cu[¶]c thi nhà vua C^ả m^a. Xin t^o Õn, ôi l^{ay} Chúa Ba Ngôi ; xin t^o Õn, ôi M^ẽ nhân t^o ! T^o Õn các thánh nam n[»] trên thiên C^{ang}. Con kh^{an} nguy^{ên} xin các thánh hãy m^a l^oi con Cⁱ và hãy nâng C[«] con hầu con Cⁱ cho t^{si} cùng !”

Các ch^ũng nhân nói : “Bà Soán và bà Tr^ĩ lên C^ũng v^{si} nh[»]ng b^ũsc chân qu^ả quy^{ết}, vui v^ề và t^ũo cũⁱ.”

M^ũi bốn k^{ep} bí k^{ết} án cùng C[†]c kinh chung và cao gi[†]ng Cⁱ C^{ang} Thánh Giá v^{si} nhau, t^o trong thành cho t^{si} n^ũi pháp tr^ũng. Các C^{ang} bí x^o xi^{ết} c^o trong cùng m[†]t ngày, thi hài các C^{ang} bí ném xu^{ong} m[†]t h^o t^{ap} th[†] mà ng^ũi ta cho voi gi^{ay} lên trên.

Các di hài qu^ả báu và ng^ũi ph^o n[»] mảnh d^{an} - mảnh h^{on} cả s[†] ch^{ết} - là n[»] Tôi Tá Thiên Chúa ch^ĩ In^e Soán cùng ng^ũi b^{an} d^ũ

hiến, chỉ Anna Trĩ, nay an nghỉ tại Phan Rang, gần bên mộ người cha của hai chỉ trong Chúa chúng ta, linh mục ãôminicô Cãnh, vĩ anh hùng t° Çào xử Phan Rĩ.²⁵

. / .

Chú thích :

- ¹ “Les Martyrs du Binh-Thuan (Sud-Annam)” là bài Çang trên báo “Annales de la Société des Missions Etrangères”, số 187, tháng 5-6.1929, trang 89-105.
- ² Tài liệu tham khảo : G. Cussac, “Echos de la rue du Bac”, số 115, Février 1978.
- ³ Mục Çích các “Tuần Lí Truyñn Giáo” ÇÛc luân phiên t° chÛc trong các xử Çào tại ãÛc Pháp là kêu gñi giáo dân tham gia vào công cuộc truyñn rao Tin Mõng bçng l©i cầu nguyñn, bçng Çóng góp tài tr® và khuynh khích Õn kêu gñi làm thõa sai giảng Çào. Vào “Tuần Lí Truyñn Giáo” t° chÛc năm 1929 (tø ngày 17 tñi ngày 24.2) tại Valenciennes, Çai diñn Hñi Thõa Sai Paris tñi tham dç là cha Nassoy và cha Durand, tác giã bài báo (tham khảo : “Echos de la rue du Bac”, số 171, 01.3.1929).
- ⁴ Ba t° chÛc góp phần vào việc truyñn giáo ÇÛc nhç tñi ãi là :
 - Hñi Truyñn Bá ãÛc Tin (Propagation de la Foi) thành lập tại thành phố Lyon (Pháp) ngày 03.5.1822. Mục Çích nâng Ç« tinh thần và tài chánh cho việc truyñn giáo. Năm 1922, hñi ÇÛc nâng lên “quy chñhñi giáo hoàng” và Çÿt trø s^a chính tại Roma.
 - Hñi Thánh Hà Nhi (Sainte-Enfance), thành lập năm 1843 tại Pháp, nhç vào gñi trẻ em trong các xử truyñn giáo : giúp r°a tñi

- hài nhi, giúp lập các cô nhi viện, vân vân. T° chÛc này Çã giúp rất nhiñu cho dòng Mñn Thánh Giá tại Viñ Nam lập các cô nhi viện.
- Hñi Thánh Phê-Rô Tông ãõ (Saint-Pierre-Apõtre), thành lập năm 1889, mang mục Çích giúp hàng giáo sĩ bãn xử ãi các miñn truyñn giáo.
- ⁵ “Phòng Các ãñg T° ãõ” (Salle des Martyrs) của Hñi Thõa Sai Paris ãm trong Chũng Viện của Hñi, tài số 128, rue du Bac, Paris, trưng bày nhiñu di tích vñ các cuộc t° Çào tại các xử ãi Hñi Thõa Sai làm việc. Có thç coi qua mạng lÛñi internet : www.mepasie.org
 - ⁶ Théophane Vénard (cha Ven, 1829-1861) mà tác giã gñi là “vĩ thiên thần t° Çào của chúng ta” sang truyñn giáo tại giáo phận Hà Nñi (Tây ãàng Ngoài) và chũu t° Çào. Trong bài báo xuất bãn năm 1929 này, Giáo Hñi chũa phong thánh cho ngài nên tác giã chỉ gñi ngài là “Chân PhÛc”. Ngài ÇÛc phong hiçn thánh năm 1988.
 - ⁷ Linh mục Phan-xi-cô Xa-vi-ê Hãn (Van Camelbeke) ÇÛc phong giám mục giáo phận Qui Nhõn năm 1884, tñ trãn năm 1901.
 - ⁸ Tùc Hòa Ûc Nhâm Tuất 1862.
 - ⁹ ãÛc cha Trĩ (Eugène Charbonnier), giám mục giáo phận Qui Nhõn, tñ trãn năm 1878. Ngài ÇÛc sai sang truyñn giáo tại giáo phận Hà Nñi năm 1848. Bĩ bçt ngày 29.8.1861, th©i vua Tç ãÛc, nhũng sau Çó ÇÛc thả ra. Khi ngài vñ Pháp tỉnh ãñg thì ÇÛc phong giám mục giám quản giáo phận Qui Nhõn. Năm 1865 ngài tr^a lại Viñ Nam. Khi ngài nhñm nhiñm s^a, giáo phận Qui Nhõn có 8 cñg Çoàn Mñn Thánh Giá vñi 300 ã tu ; khi ngài tñ trãn, có t° ãng cñg là 10 cñg Çoàn vñi 400 ã tu. Giám mục kñnhñm ngài là ãÛc cha L©i (Louis-Marie Galibert). Khi ãÛc cha L©i qua Ç©i (1883) thì ãÛc cha Hãn lên thay.

- 10** ãÙc cha Th< (Etienne Cuenot) chũu t° Çào nãm 1861. Giáo H¶i phong hi<n thánh cho ngài vào nãm 1988.
- 11** Giáo ph¶n Qui Nhõn (ñàng Trong) Çã ÇÛ®c chia thành hai vào nãm 1844 : ãông ãàng Trong (Qui Nhõn) và Tây ãàng Trong (Sài Gòn).
- 12** Lá thũ dài 5 trang này ÇÛ®c lũu gi» tài Kho Thũ Vãn H¶i Thøa Sai Paris (Archives des Missions Etrangères de Paris), t/¶p 750, trang 164.
- 13** Trong bản dũch này, chúng tôi chỉ bi%t l/¶p lại tên g†i của các nhân v¶t theo nhũ bản ti%ng Pháp, tức không có dẫu ti%ng Vi¶t, trø ra nh»ng v¶ mà chúng tôi Çã may m¼n bi%t ÇÛ®c tên ti%ng Vi¶t của các ngài. Chúng tôi hy v†ng sẽ có ngày b° khuỷ% ÇÛ®c thi%u xót này.
- 14** “Quan chũc h† Çào” (les notables de chrétienté) : tức các b°n Çào gi» nh»ng chũc vø khác nhau trong m¶t giáo xứ, g†i là các chũc vi¶c, các chũc s¼c, các Çầu mợc hay là các ông trùm.
- 15** Theo Çĩa lĩ hành chánh th°i Çó :
Nãm 1697, chúa NguyẤn Phúc Chu Ç¥t phũ Bình Thu¶n, lãÿ Çãt Phan Rang và Phan Rí Ç°i làm hai huy¶n An PhũSc và Hòa ãa. Nãm Minh M¶nh thũ 13 (1832) thì Ç¥t tỉnh Khánh Hoà và tỉnh Bình Thu¶n. Sang nãm ãông Khánh thũ 3 (1888) thì tách phũ Ninh Thu¶n ra khỏi tỉnh Bình Thu¶n mà cho l¶ vào tỉnh Khánh Hoà. (Tài li¶u tham khảo : ãào Duy Anh, “ ãất nữSc Vi¶t Nam qua các Ç°i”, Hà N¶i, nhà xuất bản Khoa H†c, nãm 1965).
Vào lúc này, tỉnh Bình Thu¶n bao gồm các phần Çãt Phan Rang, Phan Rí và Phan Thi%. Phũ Ç¥t tài Phan Rí ãõ ba quan cũ ngø : quan bố chính, quan an sát và quan lãnh binh.
- 16** Láng Mun, theo bản Çò nãm 1889, n¶m gãn Dinh Thũy, Phan Rang.

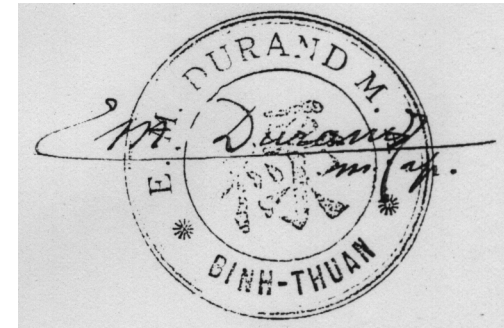
- 17** Theo bài báo này, chỉ chỉ là phó bĩ trên, bĩ trên Çích th¼c là chỉ Khi%t tø nhà Gò Thĩ (Qui Nhõn) sang, nhũ Çã nói ^a trên.
- 18** Bên cạnh l¶ “vinh quy”, l¶ “xũSng danh” Çã ÇÛ®c Ç¥t ra tø th°i nhà H¶u Lê, nãm 1466 : các v¶ tân khoa ÇÛ®c trang tr¼ng nêu tên tài triSũ Çinh, trũSc m¶t nhà vua và c¶n th¶n. Và tø nãm 1484, nhà vua còn cho kh¼c “bia ti%n sĩ” Ç¥t tài Çšn Vãn Mi%u n»a.
- 19** Trong nguyên bản : “Nhùt phi, nhi quà”.
- 20** Nguyên vãn : “Vous êtes mandées à la citadelle pour vous disculper d’une accusation écrite.”
- 21** Nguyên vãn : “Cette invocation sur les lèvres de Bà (Madame) Inê (Agnès) Soãn”. Ti%ng “Bà” ^a Çây diẤn tă s¼ kính tr¼ng. Trong phần ti%p theo, m¶t Çôi lãn tác giả vi%t là “Bà Soãn”, nhũng chúng tôi sẽ dũch là “chĩ Soãn”.
- 22** “Elles disaient un chapelet de six dizaines” (trang 102 trên nguyên bản).
- 23** Các bản án k%t t¶i t° hình thì phải ÇÛ®c chính nhà vua (tài triSũ Çinh Hu%) phê nh¶n.
- 24** Nhân v¶ tên BUONG : tác giả Çã trích dãn chũng tø của ông này trong chuy¶n cha ãôminicô Cãnh phía trũSc. Bài báo chỉ vi%t tên của ông là : Buong. (Ý Çây, chúng tôi tâm dũch là Buông). Ông là m¶t chũc s¼c h† Çào, bĩ b¼t tù tài Phan Rí ít lâu trũSc khi cha ãôminicô, và sau Çó là các n» tu, bĩ giải vĩ giam ãõ Çây. Sau, ông ÇÛ®c tha vĩ. Ông Çã làm chũng cho các v¶ t° Çào tài Phan Rí trong cu¶c ÇĩSũ tra của giáo quyšn sau này.
- 25** Trong S¼c l¶nh (Décret) m^a cu¶c ÇĩSũ tra phong chân phũSc của Toà Thánh ngày 13.11.1918, chúng ta Ç†c thãÿ tên các v¶ anh hùng t° Çào Vi¶t Nam sau :
Paul Châu (linh mợc), Dominique Cãnh (linh mợc), Joseph-Etienne Chung (linh mợc), Joseph Thũ (linh mợc), Jacques Tuyšn, Pierre

Qũn (thầy chũc nhũ), Joseph Trinh (thầy giãng), Joachim Bão, Joseph Hũu, Hũu, Nam, Tãn, Giáo, Joachim Quã, Joseph Nghiê, Thaddée Quí, Pierre Me, Agnès Soãn (n» tu), Anna Trĩ (n» tu), Madeleine Lũu.

(Tham khão trong báo “Annales de la Société des Missions Etrangères”, Paris, số 126, năm 1919, trang 57).

(Tên Viũ, tham khão trong tũp v^a “Phân Sáp. 1858-1862” của cha Durand, lũu gi» tũ AMEP., tũp 822).

./.



Ch» kũ và con dũu riêng của cha Durand (cũ Lũc),
cũ lẽ vào nh»ng năm 1900-1903 lúc ngài ^a tũ Phan Rĩ.
 (“Notes de voyages” : AMEP, 821)